

Số: VFS-BKS

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 5 năm 2012



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012
Tổ chức vào ngày 26/05/2012

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 27/2007/QĐ-BTC ngày 24/04/2007 của Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của công ty chứng khoán; Quyết định 126/2008/QĐ-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của “Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty chứng khoán”;

Căn cứ điều lệ hoạt động và tổ chức của Công ty CP chứng khoán Nhất Việt;

Căn cứ quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;

Căn cứ Nghị quyết phiên họp Đại hội đồng cổ đông năm 2011 tổ chức vào ngày 18/06/2011;

Căn cứ tình hình kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2011 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Chứng khoán Nhất Việt,

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về tình hình tài chính của Công ty như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2011:

1. Thẩm định báo cáo của HĐQT Cty CP Chứng khoán Nhất Việt về việc đánh giá công tác quản lý kinh doanh năm 2011 trước khi trình đại hội đồng cổ đông trong phiên họp ngày 26/05/2012;
2. Kiểm soát các chứng từ thanh toán theo quy định;
3. Kiểm soát việc sử dụng cơ cấu nguồn vốn theo Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2011;
4. Kiểm soát việc trích lập dự phòng các khoản đầu tư ngắn hạn năm 2011;
5. Kết hợp với các phòng ban chức năng của Công ty để xây dựng các quy chế, quy định của Công ty;
6. Kiểm soát việc thực hiện kế hoạch kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2011;
7. Tham dự các cuộc họp của HĐQT công ty theo thư mời.

II. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ CÁC ĐỀ NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Tổ chức các cuộc họp, thực hiện kiểm soát:

Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát

Tổ chức các buổi họp của Ban Kiểm soát theo định kỳ.

Tổ chức thực hiện việc kiểm soát tính tuân thủ trong việc thực hiện chi phí quản lý; các khoản đầu tư ngắn hạn và hoạt động sử dụng vốn;

Tổ chức thực hiện kiểm tra chi phí hợp lý, hợp pháp; Thẩm tra báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam (AASCS).

2. Các đề nghị của ban kiểm soát:

- Cần tăng cường công tác hạch toán kế toán, đảm bảo sổ sách chứng từ kế toán phải tuân thủ theo các quy định hướng dẫn của nhà nước.
- Việc trích lập các khoản dự phòng cần thực hiện theo hướng dẫn của nhà nước và theo Điều lệ của Công ty.
- Việc triển khai các hoạt động kinh doanh, Công ty cần phải thực hiện hết sức thận trọng, đảm bảo thực hiện đúng các quy định của Công ty, đồng thời cần tăng cường vai trò soát xét rủi ro của Kiểm soát nội bộ để tránh thất thoát vốn.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY:

1. Một số chỉ tiêu tài chính và kết quả SXKD cơ bản:

Chỉ tiêu	31/12/2011	31/12/2010	Tăng, giảm -
A. Tài sản ngắn hạn	137,581,029,310	144,470,414,303	-6,889,384,993
1. Tiền và tương đương tiền	31,533,996,211	19,288,911,630	12,245,084,581
2. Các khoản đầu tư TC ngắn hạn	26,606,402,003	37,409,688,739	-10,803,286,736
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	76,724,028,083	83,542,970,821	-6,818,942,738
4. Hàng tồn kho	0	0	0
5. Tài sản ngắn hạn khác	2,716,603,013	4,228,843,113	-1,512,240,100
B. Tài sản dài hạn	9,857,838,909	12,910,024,509	-3,052,185,600
1. Các khoản phải thu dài hạn			0
2. Tài sản cố định	7,711,278,500	9,581,057,595	-1,869,779,095
3. Bất động sản đầu tư			0
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0
5. Tài sản dài hạn khác	2,146,560,409	3,328,966,914	-1,182,406,505
Tổng cộng tài sản	147,438,868,219	157,380,438,812	-9,941,570,593
A. Nợ phải trả	23,497,931,346	28,509,831,987	-5,011,900,641
1. Nợ ngắn hạn	23,497,931,346	28,509,831,987	-5,011,900,641
2. Nợ dài hạn	0	0	0
B. Vốn chủ sở hữu	123,940,936,873	128,870,606,825	-4,929,669,952
1. Vốn chủ sở hữu	135,000,000,000	135,000,000,000	0
2. Lợi nhuận chưa phân phối, quỹ khác	-11,059,063,127	-6,129,393,175	-4,929,669,952
Tổng cộng nguồn vốn	147,438,868,219	157,380,438,812	-9,941,570,593

2. Kết quả kinh doanh năm 2011.

Kết quả SXKD	Năm 2010	Năm 2011		Tăng / giảm		Tỷ lệ TH/KH
		Kế hoạch 2011	Thực hiện 2011	So với TH 2010	So với KH 2011	
1. Tổng Doanh thu	36,990,837,202	23,300,000,000	22,625,695,044	(14,365,142,158)	(674,304,956)	97.11%
- Doanh thu môi giới	14,587,408,996	20,900,000,000	17,898,390,353	3,310,981,357	(3,001,609,647)	85.64%
- Doanh thu ĐT CK-GV	19,613,698,385	400,000,000	1,949,380,527	(17,664,317,858)	1,549,380,527	487.35%
- Doanh thu tư vấn	72,727,272	-	27,272,727	(45,454,545)	27,272,727	
- Thu nhập khác	2,717,002,549	2,000,000,000	2,750,651,437	33,648,888	730,651,437	137.53%
2. Tổng chi phí	44,124,272,697	23,300,000,000	27,555,364,996	(16,568,907,701)	4,235,364,996	118.26%
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	(7,133,435,495)	-	(4,929,669,952)	2,203,765,543	(4,929,669,952)	
4. Chi phí thuế hiện hành	-	-	-	-	-	
5. Lợi nhuận sau thuế	(7,133,435,495)	-	(4,929,669,952)	2,203,765,543	(4,929,669,952)	

Phân tích đánh giá

a. Về hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2011 so với Nghị quyết ĐHCĐ 2011:

- Tổng doanh thu năm 2011 chỉ đạt 97,11% so với kế hoạch (22.625.695.044 đồng). Xét trên các tiêu chí kinh doanh, so với Nghị quyết năm 2011 phần doanh thu môi giới chỉ đạt 85,64% so với kế hoạch; doanh thu tự doanh đạt 487,35% so với kế hoạch và thu nhập khác đạt 137,53% so với kế hoạch;
- Tổng chi phí: so với Nghị quyết tổng chi phí năm 2011 bằng 118,26% so với kế hoạch (tương ứng là 27.555.364.996 đồng) trong đó khoản trích lập dự phòng giám giá đầu tư chứng khoán ngắn hạn là 5.272.042.173 đồng;
- Tổng lợi nhuận trước thuế: lỗ 4.929.669.952 đồng.

b. Thực hiện chỉ tiêu phân bổ vốn kinh doanh theo Nghị quyết ĐHCĐ 2011:

Stt	Diễn giải	Năm 2011	Nghị quyết 2011	Tăng/Giảm
		(đồng)	(đồng)	(%)
1	Nguồn vốn cho hoạt động tự doanh	36,837,335,794	40,000,000,000	92.09%
2	Nguồn vốn cho hoạt động hỗ trợ vốn	58,219,184,108	65,000,000,000	89.57%
3	Tiền và các khoản tương đương tiền	31,533,996,211	20,000,000,000	157.67%

c. Phân tích một số chỉ tiêu tài chính:

Stt	Diễn giải	Năm 2011	Năm 2010	Tăng/Giảm
		(%)	(%)	(%)
I	Về cơ cấu nguồn vốn			
	Tỷ suất công nợ phải trả/nguồn vốn	15.94	18.12	(2.18)
	Tỷ suất nợ ngắn hạn/nguồn vốn	15.94	18.12	(2.18)
	Tỷ suất nợ dài hạn/nguồn vốn	-	-	-
	Tỷ suất vốn chủ sở hữu/nguồn vốn	84.06	81.88	2.18
III	Về độ sinh lời của vốn kinh doanh			
	Tỷ suất LN trước thuế so với doanh thu	(21.79)	(19.35)	(2.44)
	Tỷ suất LN sau thuế so với doanh thu	-	-	-
	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	(365.160)	(528.400)	163.24

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN GIÁM ĐỐC, VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ:

1. Việc tuân thủ quy định hiện hành và thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông, của HĐQT: Hội đồng Quản trị đã tích cực triển khai các quyết nghị của Đại hội; Giám đốc đã nghiêm túc thực hiện và tích cực triển khai các chương trình cơ bản như sau:

- Xây dựng các quy chế hoạt động của Công ty;
- Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, hạn chế các rủi ro trong kinh doanh khi tình hình kinh doanh chứng khoán gặp nhiều khó khăn;
- Thực hiện các biện pháp để tiết kiệm chi phí như: thu hẹp hoạt động kinh doanh tại chi nhánh Hà Nội, tiết kiệm chi phí quản lý;
- Hoàn tất việc lựa chọn công ty kiểm toán cho niên độ tài chính 2011.

Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát



2. Công tác tổ chức họp và ban hành Nghị quyết: Hội đồng quản trị đã nghiêm túc tổ chức các phiên họp thường kỳ nhằm vạch ra các chủ trương đúng đắn cho Công ty hoạt động đúng hướng.

3. Công tác điều hành Công ty: Ban Giám đốc đã tổ chức triển khai thực hiện tốt những nội dung của Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Công ty. Nghiêm túc thực hiện các đề nghị của Ban kiểm soát.

4. Đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc:

- Năm 2011 là một năm đầy khó khăn của nền kinh tế Việt Nam đã ảnh hưởng trực tiếp đến thị trường chứng khoán Việt Nam. Với sự khó khăn chung của thị trường chứng khoán, kết quả kinh doanh của các Công ty chứng khoán bị giảm sút và hầu hết đều không đạt được kết quả như kế hoạch đã đề ra, trong đó có cả Công ty chứng khoán Nhất Việt.
- Ban Giám đốc đã có nhiều cố gắng trong việc tìm kiếm các cơ hội kinh doanh khác để bù đắp sự sụt giảm các hoạt động kinh doanh truyền thống là một nỗ lực rất lớn của Ban Giám đốc. Đây là một thành tích cần ghi nhận.

V. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC:

- Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trên tinh thần xây dựng hợp tác, thể hiện các cuộc họp HĐQT đều mở rộng, có Ban kiểm soát tham dự.
- Thường xuyên phối hợp cùng với HĐQT, Ban Giám đốc khi triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐQT đến các phòng ban trong công ty, các cổ đông trong cũng như ngoài công ty như hoạt động kinh doanh, chia cổ tức, chuẩn bị tổ chức Đại hội ... để thực hiện đúng Nghị quyết của HĐQT đã đề ra.
- Thường xuyên trao đổi cùng HĐQT, Ban Giám đốc trong việc tuân thủ các chính sách chế độ tài chính, cũng như việc tuân thủ Điều lệ, Quy chế trong hoạt động của Công ty.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2012

1. Xem xét việc tổ chức hoạt động kinh doanh, thực hiện nhiệm vụ quản lý của Hội đồng quản trị, điều hành của Ban Giám đốc thông qua việc đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp và kết quả hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc;
2. Xem xét việc thực hiện mục tiêu nhiệm vụ được giao, chiến lược, kế hoạch kinh doanh hàng năm; Xem xét tình hình quản trị tài chính công ty; Phối hợp với Ban Giám đốc để đưa ra các biện pháp thực hiện tiết kiệm chi phí.
3. Xem xét việc chấp hành các nghị quyết, quyết định của chủ sở hữu, Hội đồng quản trị, điều lệ công ty;
4. Xem xét việc thực hiện hoạt động margin theo quy định của UBCK./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BG Đ;
- Các phòng ban;
- Cổ đông
- Lưu: VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Đức Thuận